**QUY ĐỊNH**

TIÊU CHUẨN LÂM SÀNG, TIÊU CHUẨN CẬN LÂM SÀNG VÀ CÁC TRƯỜNG HỢP KHÔNG ÁP DỤNG CÁC TIÊU CHUẨN LÂM SÀNG ĐỂ XÁC ĐỊNH CHẾT NÃO
*(ban hành kèm theo Quyết định số 32/2007/QĐ-BYT ngày 15/8/2007 của Bộ trưởng Bộ Y tế)*

**I. TIÊU CHUẨN LÂM SÀNG, NGHIỆM PHÁP THỬ NGHIỆM LÂM SÀNG VÀ TIÊU CHUẨN THỜI GIAN ĐỂ XÁC ĐỊNH CHẾT NÃO**

1. Tiêu chuẩn lâm sàng để xác định chết não bao gồm:

a) Hôn mê sâu (thang điểm hôn mê Glasgow bằng 3 điểm);

b) Đồng tử cố định (đồng tử hai bên giãn trên 4 mm);

c) Đồng tử mất phản xạ với ánh sáng (ánh sáng đèn Pin);

d) Mất phản xạ giác mạc;

đ) Mất phản xạ ho khi kích thích phế quản: Khi hút đờm, nghiệm pháp gây ho âm tính;

e) Không có phản xạ đầu - mắt: Mất phản xạ mắt búp bê;

g) Mắt không quay khi bơm 50 ml nước lạnh vào tai: Phản xạ mắt - tiền đình âm tính;

h) Mất khả năng tự thở khi bỏ máy thở: Nghiệm pháp ngừng thở dương tính.

2. Các nghiệm pháp thử nghiệm lâm sàng để xác định chết não:

a) Nghiệm pháp gây ho khi hút đờm âm tính: Mất phản xạ ho khi kích thích bằng ống thông nơi phân chia phế quản gốc phải và trái qua ống nội khí quản;

b) Phản xạ mắt búp bê: Bình thường khi nghiêng đầu bệnh nhân sang một bên, hai mắt sẽ đảo ngược sang bên đối diện, khi chết não nhãn cầu không cử động;

c) Phản xạ mắt-tiền đình: Bình thường khi bơm 50 ml nước lạnh khoảng 5-6oC vào lần lượt hai tai, mắt quay về phía bơm (nhưng phải có màng nhĩ bình thường). Tìm phản xạ này thay cho phản xạ mắt búp bê khi nghi ngờ có chấn thương cột sống cổ hoặc phản xạ đầu - mắt không rõ;

d) Nghiệm pháp ngừng thở: Cho bệnh nhân thở máy với ô xy 100% trong 10 phút sau đó tháo máy thở khỏi bệnh nhân, đưa qua ống nội khí quản 6 lít/phút ô xy 100% trong 10 phút, nếu bệnh nhân không thở được thì nghiệm pháp dương tính.

**II. TIÊU CHUẨN CẬN LÂM SÀNG ĐỂ XÁC ĐỊNH CHẾT NÃO**

Xác định tiêu chuẩn cận lâm sàng để xác định chết não, phải sử dụng một trong các kết quả kỹ thuật chuyên môn sau đây:

1. Ghi điện não: Mất sóng điện não (đẳng điện).

2. Chụp cắt lớp vi tính xuyên não: Chụp cắt lớp vi tính sọ não có bơm thuốc cản quang tĩnh mạch nhưng không thấy mạch máu não ngấm thuốc.

3. Chụp siêu âm Doppler xuyên sọ: Không thấy sóng Doppler của hình ảnh siêu âm (trên giấy siêu âm) hoặc mất dòng tâm trương, chỉ còn các đỉnh sóng tâm thu nhỏ khởi đầu kỳ tâm thu.

4. Chụp X quang động mạch não: Không thấy động mạch não ngấm thuốc cản quang.

5. Chụp đồng vị phóng xạ: Bơm chất đồng vị phóng xạ vào máu nhưng không thấy hình ảnh chất phóng xạ trong não ở phút thứ 30, phút thứ 60 và phút thứ 120 sau khi bơm.

**III. TIÊU CHUẨN THỜI GIAN**

1. Tiêu chuẩn thời gian để xác định chết não ít nhất là 12 giờ, kể từ khi người bệnh có đủ các tiêu chuẩn lâm sàng và không hồi phục mới được chẩn đoán chết não.

2. Khi tiến hành xác định chết não phải có ba bác sỹ đủ điều kiện theo quy định tại Điều 27 của Luật hiến, lấy, ghép mô, bộ phận cơ thể người và hiến, lấy xác cùng đánh giá, có ý kiến độc lập và ký biên bản riêng cho mỗi người vào ba thời điểm: Bắt đầu xác định chét não và hai thời điểm tiếp theo là 6 giờ và 12 giờ kể từ khi bắt đầu xác định chết não (Phụ lục Quy trình đánh giá chết não kèm theo).

**IV.CÁC TRƯỜNG HỢP KHÔNG ÁP DỤNG TIÊU CHUẨN LÂM SÀNG ĐỂ XÁC ĐỊNH CHẾT NÃO**

Những trường hợp sau không đưa vào để đánh giá chết não:

1. Chưa có chẩn đoán nguyên nhân rõ ràng có thể giải thích tình trạng hôn mê và chết não lâm sàng.

2. Thân nhiệt dưới 32oC.

3. Bệnh nhân nghi ngờ ngộ độc thuốc hay đang dùng các thuốc ức chế thần kinh - cơ.

4. Phong bế thần kinh - cơ.

5. Rối loạn nội tiết và chuyển hóa.

6. Gây mê sâu.

7. Có tình trạng sốc hoặc tụt huyết áp.

8. Trạng thái ức chế tâm thần: Không đáp ứng với mọi kích thích mặc dù bệnh nhân vẫn còn đang sống.

9. Hội chứng Guillain - Barré nặng.

10. Rắn độc cắn phải thở máy./.

**PHỤ LỤC**

QUY TRÌNH ĐÁNH GIÁ CHẾT NÃO

**I. HÀNH CHÍNH**

- Họ và tên bệnh nhân (nạn nhân) cần đánh giá chết não:.............................................................. , Giới: .............................................. Tuổi: ...........................................................................................

- Thời gian đánh giá chết não: ............. giờ, ngày............. tháng ................ năm .........................

- Họ và tên chuyên gia đánh giá chết não: ...................................................................................

**II. ĐÁNH GIÁ TIÊU CHUẨN LÂM SÀNG ĐỂ XÁC ĐỊNH CHẾT NÃO**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Tiêu chuẩn | Lần 1 | Lần 2(Sau lần 1: 6 giờ) | Lần 3(Sau lần 1: 12 giờ) |
| … giờ…, ngày … tháng … năm …. | … giờ…, ngày … tháng … năm …. | … giờ…, ngày … tháng … năm …. |
| 1 | Hôn mê sâu |  |  |  |
| 2 | Đồng tử giãn trên 4 mm |  |  |  |
| 3 | Đồng tử mất phản xạ với ánh sáng |  |  |  |
| 4 | Mất phản xạ giác mạc |  |  |  |
| 5 | Mất phản xạ mắt búp bê |  |  |  |
| 6 | Mất phản xạ mắt - tiền đình (chỉ cần thực hiện khi phản xạ mắt búp bê không rõ) |  |  |  |
| 7 | Mất phản xạ ho khi kích thích phế quản |  |  |  |
| 8 | Nghiệm pháp ngừng thở dương tính |  |  |  |

Khi xác định lần 3 (sau lần 1: 12 giờ), rút ống nội khí quản rồi tiến hành thực hiện các nghiệm pháp thử nghiệm lâm sàng để xác định chết não và đánh giá hôn mê bằng thang điểm Glasgow.

**III. ĐÁNH GIÁ TIÊU CHUẨN CẬN LÂM SÀNG ĐỂ XÁC ĐỊNH CHẾT NÃO, PHẢI THỰC HIỆN MỘT TRONG NHỮNG KỸ THUẬT CHUYÊN MÔN SAU**

1. Ghi điện não

2. Chụp cắt lớp vi tính sọ não.

3. Làm siêu âm Doppler xuyên sọ.

4. Chụp X quang động mạch não.

5. Chụp đồng vị phóng xạ não.

Kết quả xác nhận là chết não quy định tại “Quy định tiêu chuẩn lâm sàng, tiêu chuẩn cận lâm sàng và các trường hợp không áp dụng các tiêu chuẩn lâm sàng để xác định chết não”.

**IV. CÁC TRƯỜNG HỢP XÁC ĐỊNH KHÔNG CÓ CÁC TRẠNG THÁI SAU**

|  |  |
| --- | --- |
| 1. Chưa có chẩn đoán nguyên nhân rõ ràng có thể giải thích tình trạng hôn mê và chết não trên lâm sàng. |  |
| 2. Thân nhiệt dưới 32oC. |  |
| 3. Bệnh nhân nghi ngờ ngộ độc thuốc hay dùng các thuốc ức chế thần kinh - cơ. |  |
| 4. Phong bế thần kinh - cơ. |  |
| 5. Rối loạn nội tiết và chuyển hóa. |  |
| 6. Gây mê sâu. |  |
| 7. Có tình trạng sốc hoặc tụt huyết áp. |  |
| 8. Trạng thái ức chế tâm thần: Không đáp ứng với mọi kích thích mặc dù bệnh nhân vẫn còn đang sống. |  |
| 9. Hội chứng Guillain - Barré nặng. |  |
| 10. Rắn độc cắn phải thở máy. |  |

**V. KẾT LUẬN CHẾT NÃO**

Sau khi kiểm tra theo đúng quy trình đánh giá chết não, tôi tuyên bố bệnh nhân (nạn nhân) tên là: ................................ tuổi ......... giới ........... đã chết não. Tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính xác thực của kết luận xác định chết não này.

|  |  |
| --- | --- |
|  | … giờ…, ngày … tháng … năm …CHUYÊN GIA XÁC ĐỊNH CHẾT NÃO(Ký và ghi rõ họ tên) |